

Số: /QĐ-THADS

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho Chấp hành viên, Văn phòng, Phòng chuyên môn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực năm 2025**

**TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

*Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14/11/2008, được sửa đổi, bổ sung ngày 25/11/2014, ngày 12/6/2018, ngày 13/11/2020, ngày 11/01/2022 và ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/BCSD ngày 29/3/2022 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp về lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính giai đoạn 2022-2026;*

*Căn cứ Quyết định số 2380/QĐ-BTP ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ Tư pháp về việc thành lập Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 1798/QĐ-TCTHADS ngày 23/12/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao một số chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2025; Quyết định số 116/QĐ-CQLTHADS ngày 29/7/2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1798/QĐ-TCTHADS ngày 23/12/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao một số chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2025.*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thi hành án dân sự.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên, Văn phòng, Phòng chuyên môn tham mưu và các Phòng Thi hành án dân sự khu vực năm 2025 như sau:**

**1. Phân đầu nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tổ chức thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong đó:**

a. Ra quyết định thi hành án (THA) đúng quy định của pháp luật 100% đối với bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật.

b. Tăng cường các biện pháp, bảo đảm hiệu quả cưỡng chế thi hành án theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo tỷ lệ thi hành xong 84,08% về việc và 52,08% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành (tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

c. Tiếp tục thi hành có hiệu quả các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đặc biệt là các vụ việc thuộc diện Ban chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

d. Kết quả thi hành án liên quan đến các bản án, quyết định về kinh doanh thương mại, nhất là các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng đảm bảo đạt tỷ lệ thi hành xong về việc, về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành cao hơn năm 2024.

e. Thường xuyên kiểm tra việc thi hành án đối với án có điều kiện thi hành, đã ra quyết định thi hành trên 01 năm chưa thi hành xong; phân đầu thi hành xong cơ bản các vụ việc thi hành án dân sự có điều kiện thi hành đã ra quyết định thi hành án từ 5 năm trở lên chưa thi hành xong, trừ các vụ việc thi hành theo định kỳ và những vụ việc vì lý do khách quan mà không thể tổ chức thi hành được.

**2. Tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về THAHC thuộc trách nhiệm của Thi hành án dân sự tỉnh. Theo dõi đối với 100% bản án, quyết định về vụ án hành chính có nội dung theo dõi. Kiến nghị, xử lý trách nhiệm người phải thi hành án không chấp hành án hành chính.**

**3. Bảo đảm xác minh điều kiện thi hành án, phân loại việc thi hành án dân sự, ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án và chuyển sổ theo dõi riêng đúng quy định của pháp luật. Đăng tải kịp thời, đầy đủ, đúng quy định thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án lên Cổng/Trang thông tin điện tử Thi hành án dân sự và các thông tin liên quan đến lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản lên Cổng/Trang thông tin điện tử Thi hành án dân sự, Cổng thông tin điện tử bán đấu giá tài sản.**

**4. Trả lời bảo đảm chất lượng, đúng trình tự, thủ tục và thời hạn số văn bản xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ của Chấp hành viên, Phòng Thi hành án dân sự khu vực.**

**5. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật; giải quyết đạt tỷ lệ ít nhất 95%. Hạn chế phát sinh vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính trong hoạt động THADS; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc bồi thường của Nhà nước, bảo đảm tài chính kịp thời, hiệu quả đúng quy định của pháp luật (nếu có).**

**6. Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý nội bộ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công**

vụ và trong công tác thi hành án dân sự; đẩy mạnh phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, vi phạm thi hành án dân sự.

7. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính và pháp luật có liên quan để giải quyết các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, trong đó tập trung tham gia ý kiến dự án Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính; thực hiện nền nếp, hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết hồ sơ qua cơ chế trực tuyến, cơ chế một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của đơn vị.

9. Kịp thời đề xuất sửa đổi các quy định cụ thể của pháp luật về công tác thi hành án dân sự phục vụ chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thi hành án, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, nêu cao tinh thần phục vụ, cắt giảm chi phí, thời gian cho người dân và doanh nghiệp.

10. Sửa chữa, bảo trì trụ sở của các Phòng THADS khu vực đáp ứng nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất đảm bảo đúng quy định của pháp luật và hiệu quả, tiết kiệm, phòng, chống lãng phí.

## **Điều 2. Giải pháp thực hiện**

Để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Điều 1 của Quyết định này, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, tham mưu, Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao tập trung tham mưu thực hiện và chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại: Chương trình công tác trọng tâm trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2025 (*ban hành kèm theo Quyết định số 2380/QĐ-BTP ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); Quyết định số 1789/QĐ-TCTHADS ngày 23/12/2024; Quyết định số 116/QĐ-CQLTHADS ngày 29/7/2025 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1798/QĐ-TCTHADS ngày 23/12/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao một số chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2025; Kế hoạch công tác năm 2025 của của cơ quan, đơn vị đã ban hành.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định này, có trách nhiệm giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên đảm bảo chính xác, công bằng, khả thi và không thấp hơn chỉ tiêu Thi hành án dân sự giao; xác định các giải pháp cụ thể để thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm nghiên cứu, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các Phòng Thi hành án dân sự khu vực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi THAHC.

**3.** Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để đánh giá công chức, chi thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành và xét đề nghị xếp hạng, bình xét thi đua khen thưởng năm 2025.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 252/QĐ-CTHADS ngày 30/12/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, Quyết định số 03/QĐ-CTHADS ngày 03/01/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang về giao chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, Trưởng phòng Thi hành án dân sự khu vực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Như điều 4 (thực hiện);
- Cục quản lý THADS (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lãnh đạo THADS;
- Trang thông tin điện tử THADS (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Huyền).

**TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

**Nguyễn Tuyên**

**CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  
**THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TUYÊN QUANG**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG GIAO CHỈ TIÊU VIỆC, TIỀN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-THADS ngày       /7/2025*  
*của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang)*

| STT | Đơn vị                                                    | Tỷ lệ thi hành<br>xong về việc/số<br>có điều kiện thi<br>hành | Tỷ lệ thi hành<br>xong về tiền/số<br>có điều kiện thi<br>hành |
|-----|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| I   | <b>Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang</b> | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| II  | <b>Phòng Thi hành án dân sự khu vực</b>                   |                                                               |                                                               |
| 1   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 2   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 3   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 4   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 5   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 6   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 7   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |
| 8   | Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8                        | 84,08%                                                        | 52,08%                                                        |